

Số: 84/2023/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thúy Anh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Hiệp;

2. Ông Phạm Minh Thân;

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Điều 55, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 606/2022/TLST-HNGĐ
ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc “Xin ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết
vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm
của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh 1992.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh 1991.

Cùng địa chỉ: Số X, ngách Y, đường Đ, phường T, quận N, thành phố
H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tình cảm: Chị Trần Thị V và anh Phạm Văn Q thuận tình ly hôn.

Con chung: Anh chị có ba con chung là cháu Phạm Thiên A, sinh ngày
23/4/2014; cháu Phạm Thành A2, sinh ngày 24/4/2015; cháu Phạm Nguyệt
A3, sinh ngày 12/7/2017. Anh Phạm Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả
ba cháu. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi cả ba con của chị V là

8.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 3/2023 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được ngăn cản.

Tài sản chung, vay nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai số 0034911 ngày 12/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm.
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- THA quận Nam Từ Liêm
- UBND phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thúy Anh